TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHO QUAN** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hanh phúc**
Số: 30/2024/QĐST- HNGĐ	*Nho Quan, ngày 06 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 07/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2024 giữa:

-*Nguyên đơn:* Chị Quách Thị P sinh năm 1997; Địa chỉ: khu phố Y, thị trấn V, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

- *Bị đơn:* Anh Bùi Văn T sinh năm 1988; địa chỉ: Bản M, xã K, huyện N, tỉnh Ninh Bình

- Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83; 84; 107; 110 Luật Hôn nhân và gia đình

- Căn cứ vào khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27/02/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Quách Thị P và anh Bùi Văn T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a.Về quan hệ hôn nhân: Chị Quách Thị P và anh Bùi Văn T thuận tình ly hôn.

b.Về con chung: Chị Quách Thị P và anh Bùi Văn T có 03 con chung là cháu Bùi Quang T1 sinh ngày 27/01/2017; Cháu Bùi Uyên N sinh ngày 08/6/2019 và

cháu Bùi Thanh H sinh ngày 17/5/2022. Hiện 02 cháu T1, cháu N đang ở với anh Bùi Văn T còn cháu Bùi Thanh H đang ở với chị P. Khi ly hôn anh Bùi Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng các cháu Bùi Quang T1 sinh ngày 27/01/2017 và cháu Bùi Uyên N sinh ngày 08/6/2019 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Còn chị Quách Thị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Bùi Thanh H sinh ngày 17/5/2022 đến khi cháu 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị Quách Thị P cấp dưỡng nuôi cháu Bùi Quang T1 đến khi cháu T1 đủ 18 tuổi. Mỗi tháng 1 triệu đồng kể từ tháng 03 năm 2024. Anh T và chị P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn không ai được cản trở và có quyền yêu cầu xin thay đổi việc nuôi con chung.

c. Về tài sản chung, công nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. Về nghĩa vụ nộp án phí: Chị Quách Thị P tự nguyện chịu toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị P đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nho Quan theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số BLTU/23/0001123 ngày 02/01/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, thì người phải thi hành án không chịu thi hành khoản tiền phải thi hành án, thì hàng tháng phải thanh toán khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi xuất được quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Ninh Bình;*
- *VKSND. H. NQ;*
- *Chi cục THA H. NQ;*
- *UBND xã(phường);*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lâm Thị Thanh Nhàn

- Lưu án văn./.